

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HSST
Ngày 08/ 9/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Văn Văn

Ông Nguyễn Thanh Sở

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhâm Đình Mạnh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Triệu Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/HSST ngày 14/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn K** - tên gọi khác: không; giới tính: Nam

Sinh ngày 02/02/1976, tại huyện K, tỉnh Hòa Bình

Nơi cư trú: Xóm V, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn B, xã Bản P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M(đã chết) và bà Bùi Thị Q, sinh năm 1943, cư trú tại xóm Vó K, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - có mặt.

Người chứng kiến : Anh Vũ Văn P;

Địa chỉ: Tổ 13, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ ngày 01/4/2020, bị cáo đi bộ một mình đi ô tô khách từ chỗ ở tại thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đến khu vực đầu cầu Cốc Lếu. Sau đó thuê xe ôm từ cầu Cốc Lếu xuống khu vực ngã ba Bến Đá thuộc xã Cam Đường để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi bị cáo thấy một người đàn ông đang đứng một mình ở ven đường, bị cáo bảo người xe ôm dừng lại rồi một mình đến gặp người đàn ông và mua 02 gói ma túy với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Khi mua xong bị cáo cất 01 gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải và cất 01 gói vào túi quần phía sau bên phải đang mặc. Bị cáo thuê xe ôm đi về đường Hà Chương, tổ 01, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai. Khi đến nơi, bị cáo đang đứng ở bên đường thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra. Quá trình kiểm tra bị cáo khai nhận đang cất giấu ma túy trên người, tổ công tác đưa bị cáo về Công an phường Lào Cai để làm việc trước sự chứng kiến của anh Vũ Văn P, bị cáo giao nộp 02 gói ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đen, vỏ trầy xước nhiều, số IMEI: 864383032105533, có sim lắp theo máy có số thuê bao 0834684306 và số tiền 5.000đ (Năm nghìn đồng).

Biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 04/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Niêm phong vật chứng còn nguyên vẹn, đúng quy định. Tiến hành mở niêm phong bên trong là 02(Hai) gói bằng giấy trắng, được ký hiệu 01 và 02.

Gói 01: Bên trong chứa 01 gói giấy chứa cục chất bột khô, màu trắng. Khối lượng cục chất bột khô, màu trắng này là: 0,97(Không phải chín mươi bảy) gam. Ký hiệu mẫu là M1. Cơ quan giám định trích mẫu 0,14(Không phải mười bốn) gam để tiến hành giám định. Còn lại 0,83(Không phải tám mươi ba) gam.

Gói 02: Bên trong chứa 01 gói giấy chứa cục chất bột khô, màu trắng. Khối lượng cục chất bột khô, màu trắng này là: 0,35(Không phải ba mươi lăm) gam. Ký hiệu mẫu là M2. Cơ quan giám định trích mẫu 0,10(Không phải mười) gam để tiến hành giám định. Còn lại 0,25(Không phải hai mươi lăm) gam. Số vật chứng còn lại sau trích mẫu gồm Mẫu M1: 0,83(Không phải tám mươi ba) gam; Mẫu M2: 0,25(Không phải hai mươi lăm) gam, tiến hành tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 89/GĐMT ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Mẫu M1: 0,97(Không thấy chín mươi bảy) gam cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin); Mẫu M2: 0,35(Không thấy ba mươi lăm) gam cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Tổng khối lượng trong các mẫu giám định là 1,32(*Một thấy ba mươi hai*) gam Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 71/CT- VKSTPLC ngày 14/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội: Bị cáo Bùi Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 1,32(*Một thấy ba mươi hai*) gam Heroine (Hêrôin) mục đích để sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 16 giờ ngày 04/5/2020 bị cáo Bùi Văn K bắt xe khách từ chỗ ở lên khu vực đầu cầu Cốc Lều, thành phố Lào Cai. Sau đó bị cáo đi xe ôm đến khu vực ngã ba Bến Đá thuộc xã Cam Đường, thành phố Lào Cai mua của một người đàn ông không quen biết 02(hai) gói Heroine (Hêrôin) với giá 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), bị cáo cho 01 gói vào túi quần phía trước bên phải và 01 gói vào túi quần phía sau bên phải đang mặc. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi xe ôm về đường Hà Chương thuộc tổ 01, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, khi bị cáo đang đứng ở bên đường thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,32(*Một phẩy ba mươi hai*) gam Heroine (Hêrôin) mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 1,32(*Một phẩy ba mươi hai*) gam Heroine (Hêrôin); điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đen, vỏ trầy xước nhiều, số IMEI: 864383032105533, có sim lắp theo máy có số thuê bao 0834684306 và 5.000đ(*Năm nghìn đồng*) tiền Việt Nam.

Đối với là 1,32(*Một phẩy ba mươi hai*) gam Heroine (Hêrôin); Trích mẫu tại Mẫu M1: 0,14(*Không phẩy mười bốn*) gam để tiến hành giám định. Mẫu M2: 0,10(*Không phẩy mười*) gam để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại sau trích mẫu gồm Mẫu M1: 0,83(*Không phẩy tám mươi ba*) gam Heroine (Hêrôin); Mẫu M2: 0,25 (*Không phẩy hai mươi lăm*) gam Heroine (Hêrôin). Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đen, vỏ trầy xước nhiều, số IMEI: 864383032105533, có sim lắp theo máy có số thuê bao 0834684306 và số tiền 5.000đ(*Năm nghìn đồng*) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành án về khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không điều tra không chứng minh rõ được.

[6] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Mẫu M1: 0,83(*Không phẩy tám mươi ba*) gam Heroine (Hêrôin); Mẫu M2: 0,25 (*Không phẩy hai mươi lăm*) gam Heroine (Hêrôin) được niêm phong trong một bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt của bì niêm phong mới này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn K ngày 04/5/2020 tại tổ 08, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” .

Tạm giữ của bị cáo 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đen, vỏ trầy xước nhiều, số IMEI: 864383032105533, có sim lắp theo máy có số thuê bao 0834684306 và 5.000đ(*Năm nghìn đồng*) tiền Việt Nam để đảm bảo công tác thi hành án. (*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2020*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000đ(*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

